

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÙ CANG CHẢI
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HS- ST

Ngày 18 - 11- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÙ CANG CHẢI, TỈNH YÊN BÁI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Tòng Văn Quân.

Các Hội thẩm thân dân: ông Nguyễn Tiến Quân

ông Lý A Náng

- Thư ký phiên tòa: ông Lý A Hờ- Thư ký Toà án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải tham gia phiên tòa: ông Giăng A Sinh- kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã La Pán Tẩn, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2020/TLST- HS ngày 08 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Hảng Thị V- sinh ngày 07 tháng 01 năm 1998 tại huyện M, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: bản T, xã L, huyện M, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hảng A T (tên gọi khác Hảng Gà T), sinh năm 1966 và bà Khang Thị D, sinh năm 1968; có chồng là Lý A Ch, sinh năm 1997 và 02 con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo là phụ nữ dân tộc thiểu số, hiểu biết xã hội còn nhiều hạn chế, chưa có án tích, chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Ngoài lần phạm tội này chấp hành tốt chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước thể hiện bị cáo là người có nhân thân tốt. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2020. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: ông Nguyễn Đức Dũng- Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý theo hợp đồng với Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Người phiên dịch tiếng Mông: ông Lù A Tu- Bí thư đoàn, xã La Pán Tẩn, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 23/6/ 2020, tổ công tác Công an huyện Mù Cang Chải phối hợp với Công an xã La Pán Tản làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực bản La Pán Tản, xã La Pán Tản, huyện Mù Cang Chải phát hiện Hằng Thị V và Vàng Thị M đang đứng ven đường dân sinh có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật nên tiến hành kiểm tra và yêu cầu xuất trình giấy tờ tùy thân. Hằng Thị V tự giác giao nộp 01 gói nilon màu xanh buộc thắt nút một đầu bên trong có 22 gói nilon màu xanh được hàn kín một đầu, bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột nén màu trắng (nghi Hêrôine); 01 gói nilon màu hồng buộc thắt nút một đầu bên trong có 09 gói nilon màu xanh được hàn kín một đầu, bên trong mỗi gói đều chứa 01 viên nén màu hồng và 09 gói nilon màu xanh được hàn kín một đầu bên trong mỗi gói đều chứa mảnh viên nén màu hồng (nghi ma túy tổng hợp); tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 235.000 đồng; 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động màu đen viền xanh loại bàn phím nổi, mặt trước có chữ VIETTEL; 01 điện thoại di động màu đen loại bàn phím mặt trước có chữ MASSTEL cũ đã qua sử dụng; 01 túi vải màu xanh đã qua sử dụng; 01 túi vải thô cảm nhiều màu sắc cũ đã qua sử dụng. Kiểm tra Vàng Thị M không phát hiện đồ vật, tài liệu gì.

Hằng Thị V khai nhận chất bột nén màu trắng và các viên nén màu hồng, các mảnh viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp của bản thân cất giấu trên người với mục đích bán kiếm lời. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại Kết luận giám định số 121/GĐMT ngày 02/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Hằng Thị V có tổng khối lượng là 1,08 gam.

0,08 gam trích từ 1,08 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Hêrôine.

- 09 viên nén màu hồng và 09 mảnh viên nén màu hồng thu giữ khi bắt quả tang Hằng Thị V có tổng khối lượng là 1,3 gam.

0,3 gam trích từ 1,3 gam các viên nén màu hồng và các mảnh viên nén màu hồng gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 180/KLGD ngày 30/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Số tiền 235.000 đồng thu giữ khi bắt quả tang Hằng Thị V gửi giám định đều là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Quá trình điều tra Hằng Thị V khai nhận: Vào khoảng 17 giờ chiều ngày 21/6/2020, V đi đón em gái là Hằng Thị L, đang học tại trường THCS và THPT Púng Luông. Khi đi đến trạm thu phát sóng truyền hình thuộc bản La Pán Tản, xã La Pán Tản thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông, không quen biết, qua nói chuyện người đàn ông này nói có mang theo một ít Hêrôine và ma túy tổng hợp có mua không, V hỏi bán bao nhiêu tiền, người đàn ông này lại hỏi V có bao nhiêu tiền, V nói chỉ có 1.050.000 đồng và đồng ý mua, V lấy 800.000 đồng mua 01 gói Hêrôine và 250.000 đồng mua ma túy tổng hợp, tổng số tiền mua ma túy là

1.050.000đồng. Về đến nhà V để số Hêrôine và ma túy tổng hợp vào túi vải màu xanh, cất trên đầu giường ngủ của mình, không cho ai biết.

Khoảng 06 giờ sáng ngày 23/6/2020 V lấy số Hêrôine đã mua được chia thành 22 gói. sau đó V cho 22 gói Hêrôine này vào 01 mảnh nilon màu hồng gói lại; số ma túy tổng hợp V chia được 09 gói bằng mảnh nilon màu xanh được hàn túm một đầu bên trong mỗi gói đều chứa 01 viên màu hồng. V cất giấu toàn bộ số ma túy vào chiếc túi vải màu xanh rồi gọi chồng là Lý A Ch và 02 đứa con dậy ăn sáng, ăn sáng xong V lấy chiếc túi bên trong có ma túy đeo trên người và bảo chồng lấy xe máy của gia đình chở xuống chợ Ngã Ba Kim mua ít đồ. Khi đi đến trường PTDT bán trú TH & THCS La Pán Tản thì Chao dừng xe để các con vào trường đi học, sau đó Chao chở V đi tiếp, khi đi đến khu vực trạm thu phát sóng truyền hình thuộc bản La Pán Tản, xã La Pán Tản thì V xuống xe bảo chồng đi xe máy quay về nhà, còn V một mình đi bộ xuống chợ Ngã Ba Kim, xã Púng Luông với mục đích đi bán ma túy kiếm lời, V đi bộ được khoảng 300 m thì gặp Vàng Thị M. Khi V và M đang đứng cạnh đường nói chuyện thì bị Công an huyện Mù Cang Chải và Công an xã La Pán Tản phát hiện, bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên

Cáo trạng số: 29/CT- VKS- MCC ngày 05 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải truy tố Hạng Thị V về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đã phân tích, đánh giá hành vi của bị cáo trong quá trình thực hiện tội phạm và giữ nguyên quan điểm đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hạng Thị V từ 30 tháng đến 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy; 02 vỏ phong bì, giấy gói, các mảnh nilon gói sau khi giám định; 01 ví vải thổ cẩm nhiều màu sắc cũ đã qua sử dụng; 01 túi vải màu xanh cũ đã qua sử dụng; trả lại cho bị cáo 02 điện thoại di động cũ đã qua sử dụng và 235.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa nhất trí với tội danh và điều khoản truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là phụ nữ, dân tộc thiểu số, không biết chữ, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội; nhận thức pháp luật còn hạn chế; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo. Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cân nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Do bị cáo thuộc hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến bổ sung lời bào chữa của người bào chữa. Khi được nói lời sau cùng, đề nghị được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an huyện Mù Cang Chải, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải, Kiểm sát viên; trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các thành viên của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thủ tục tố tụng tại phiên tòa theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, phù hợp với kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 21/6/ 2020 Hằng Thị V đã mua 1,08 ma túy; loại Hêrôine và 1,3 gam ma túy; loại Methamphetamine với giá 1.050.000 đồng mục đích để bán kiếm lời. Cụ thể: ngày 23/6/2020 bị cáo mang số ma túy đi bán thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi đó của bị cáo đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Với tính chất mức, độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc “Mua bán trái phép chất ma túy” là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm quy định của Nhà nước về phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy, mà còn làm gia tăng tệ nạn nghiện ma túy, là nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh các loại tội phạm khác trên địa bàn, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời cũng đảm bảo răn đe, phòng ngừa chung. Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng, điều kiện thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người bán thuốc phiện cho bị cáo, nhưng bị cáo không biết tên và địa chỉ của người này nên không có căn cứ để điều tra, làm rõ xử lý trước pháp luật.

Lý A Ch và Hằng Thị L là những người đã đi cùng Hằng Thị V khi V đang cất giấu ma túy trên người; Vàng Thị M là người đứng nói chuyện với Hằng Thị V khi V đang mang theo ma túy để bán. Tuy nhiên cả Ch, L và M đều không biết và không được V cho biết đang cất giấu ma túy trên người, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra, xử lý đối với những người này.

[7] Về vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án:

- 01 phong bì niêm phong do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì có ghi: Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Hằng Thị V, sinh năm 1998, tại bản La Pán Tẩn, xã La Pán Tẩn, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, ngày 23/6/2020 (sau khi giám định) là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng là: 02 vỏ phong bì, giấy gói, các mảnh nilon gói sau khi giám định; 01 ví vải thổ cẩm nhiều màu sắc cũ đã qua sử dụng; 01 túi vải màu xanh cũ đã qua sử dụng. Không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 02 điện thoại di động, loại bàn phím nổi, cũ đã qua sử dụng và 235.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Do bị cáo thuộc hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hằng Thị V phạm tội "***Mua bán trái phép chất ma túy***"

1. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Hằng Thị V 02 (hai) năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 23/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì niêm phong do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước phong bì có ghi: Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Hằng Thị V, sinh năm 1998, tại bản La Pán Tẩn, xã La Pán Tẩn, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, ngày 23/6/2020 (sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín, có chữ ký, họ tên của Nguyễn Đức phương, Nguyễn Đức Dũng, Hà Văn Lưu, Đoàn Xuân Trường, Hoàng Quốc Hữu Tuấn và các dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái tại mép dán giáp lại; 02 (hai) vỏ phong bì, giấy gói, các mảnh nilon gói sau khi giám định; 01(một) ví

vải thổ cẩm nhiều màu sắc cũ đã qua sử dụng và 01 (một) túi vải màu xanh cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo 235.000 đồng (*Hai trăm ba mươi lăm nghìn đồng*) tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam; 01 (một) điện thoại di động màu đen viền xanh, loại bàn phím nổi, mặt trước có chữ VIETTEL, cũ đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động màu đen, có viền vàng, loại bàn phím nổi, mặt trước có chữ Mastel, cũ đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Hằng Thị V được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh YB;
- VKSND huyện MCC;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Công an huyện MCC (2 bản);
- Chi cục THADS huyện MCC;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Công an trại giam;
- Lưu T.H.A phạt tù, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Tòng Văn Quân